

# PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

## Tập 140

Chúng ta nghĩ lại xem, Bồ Tát phát tâm Bồ Đề, hành Bồ Tát đạo, không thể bởi vì chúng sanh khó độ mà thoái tâm. Chúng ta chính mình nghĩ lại chính mình, xem chính mình có thoái tâm hay không? Thường có! Trong thuận cảnh sẽ thoái tâm, ham thích hưởng thụ, không chịu xả bỏ; trong nghịch cảnh, nghịch duyên cũng không dễ, thoái tâm, khó độ. Hảo tâm đi cứu giúp họ, nhưng vẫn bị họ dùng ác ý hời báo, “*thôi vậy, không làm nữa!*”, vậy là thoái tâm. Sự việc như vậy quá nhiều, quá nhiều. Cho nên, phải duy trì không thoái tâm thì thật khó.

Chúng ta ở ngay trong 40 năm tu học không hề bị thoái tâm, được đặc lực là nhờ ngày ngày giảng Kinh, không có ý niệm thoái chuyển, đọc qua Phật Kinh lại nâng cao mình lên. Cho nên, đọc Kinh chính là thân cận Phật Bồ Tát. Cùng các đồng tu cùng nhau nghiên cứu thảo luận, nghiên cứu thảo luận là khai trí tuệ. Ngay trong nghiên cứu thảo luận là cổ vũ không nhỏ với chính mình, mới có thể giữ được bất thoái, mới có thể ngày ngày đang tiến bộ. Người xưa đã nói giáo học tương trường, chúng ta thể nghiệm được. Tại vì sao Bồ Tát vĩnh vô gián đoạn vì tất cả chúng sanh mà diễn thuyết? Chúng ta tỉ mỉ mà nghĩ lại cũng có đạo lý, vẫn là không vì chính mình, vì chúng sanh mới là chân thật vì chính mình. Nếu không vì chúng sanh ngày ngày giảng Kinh thuyết pháp, họ liền thoái đọa vào Nhị thừa. Mỗi ngày vì đại chúng diễn thuyết, đạt được cổ vũ rất lớn, đạt được khích lệ rất lớn. Bồ Tát không phải vì chính mình, mà vì mọi người diễn thuyết, tất nhiên là nghe Bồ Tát khác diễn thuyết. Nếu không phải giảng Kinh thì nghe Kinh, làm được không gián đoạn mới có thể bảo đảm duy trì Hạnh Bất Thoái.

Chúng ta đọc “Kinh Hoa Nghiêm”, trong đó có câu: “*Văn huân thành chủng*”, tôi cảm khái rất sâu sắc đối với bốn chữ này. Tôi thể hội được tất cả thất bại của những người tu học chính là thời gian huân tập không đủ. Chúng ta đều là phàm phu, không phải người tái sanh. Người mà một nghe ngàn ngộ đến đâu để tìm? Không tìm được! Nếu phàm phu muốn thành tựu, ngoài “*thinh huân thành chủng*” ra, không có biện pháp thứ hai. Các vị xem thấy tôi ngoài những việc bắt đắc dĩ ra, có ứng xử, có việc không thể thoát ra, nếu không mà nói, bất cứ người nào giảng Kinh, tôi đều không hề bỏ qua, tôi nhất định đến nghe. Không chỉ là các vị học trò tập giảng Kinh tôi đến nghe, mà các tôn giáo khác giảng Kinh tôi

cũng đến nghe. Không học thì không thể thành tựu. Bạn chính mình phải có thể duy trì Vị Bất Thoái, bạn không có phương tiện khéo léo thì làm sao bạn có thể làm được? Phương tiện khéo léo chỉ có nghe Kinh, giảng Kinh, ở mọi lúc mọi nơi vì người diễn nói, không được để gián đoạn. Diễn là biểu diễn, làm ra kiểu dáng cho người xem. Khi ở một mình, không có người cũng không thể nào buông lung. Có những quý thần mà mắt thịt chúng ta không thấy được, phải làm ra kiểu dáng cho quý thần xem. Quý thần cũng là chúng sanh, phải phổ độ chúng sanh. Đạo tràng này của chúng ta, đồng tu phải nên tin tưởng là có quý thần. Lầu một, lầu hai của chúng ta hiện tại đang phát truyền hình 24 giờ không gián đoạn, đây là do quý thần yêu cầu, họ yêu cầu được nghe Kinh. Cho nên cư sĩ Đỗ Mỹ Tuyền nói được rất hay, cô khuyên các anh em của cô nghe Kinh: “*Các người không nghe Kinh, ngay đến quỷ cũng không bằng*”. Lời nói này có đạo lý. Ở Cư Sĩ Lâm, ngay đến quỷ cũng yêu cầu được nghe Kinh, nhưng họ không cách gì đến được giảng đường này để nghe. Họ nói, ánh sáng của giảng đường quá mạnh, khi họ đến giảng đường, họ cảm thấy không chịu nổi, cho nên yêu cầu chúng ta mở phát băng đĩa giảng ở lầu một và lầu hai. Họ đều đang ở đó nghe, mắt thịt chúng ta không thể nhìn thấy họ. Nhất là vào ban đêm, chúng ta đi qua những nơi đó thì phải đi nhẹ nhàng, không nên làm ồn họ, không nên cho rằng không có việc gì thì có thể lớn tiếng la hét, nhiễu loạn họ. Tâm của họ cũng rất từ bi, cho rằng các bạn không biết chuyện, bạn nhiễu loạn, họ cũng tha thứ bạn. Bạn thử nghĩ xem, chúng ta làm sai sự việc, để quý thần tha thứ thì thật rất là hổ thẹn. Cho nên phải giữ tâm chân thành, cung kính, tuy là không nhìn thấy họ, nhưng chúng ta cũng phải biết có không ít người đang ở nơi đó.

- ***Thứ ba là “Niệm Bất Thoái”.***

Trên Kinh thường nói niệm “*tâm tâm lưu nhập tát bà khổ hải*”. Lời nói này không dễ hiểu, cái gì gọi là Tát Bà khổ hải? Tát Bà Nhưặc là tiếng Phạn, ý nghĩa là trí tuệ Bát Nhã tự tánh, người xưa phiên dịch là “nhất thiết chủng trí”, trí tuệ mà Như Lai chứng đắc. Mỗi niệm cùng tương ưng với nhất thiết chủng trí thì gọi là Niệm Bất Thoái. Chúng ta đem lời nói này nói rõ một chút để mọi người dễ hiểu, mỗi niệm tương ưng với tánh đức thì gọi là Niệm Bất Thoái. Khởi tâm động niệm trái ngược với tánh đức thì sai, thì thoái chuyển. Có lẽ có đồng tu muốn hỏi, cái gì là tánh đức? Chúng ta từ hai phương diện lý và sự mà nói.

Ở ngay trong nhiều năm như vậy, chúng ta đem giáo huấn của Kinh luận tổng kết thành hai mươi chữ: “***Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi***”, đây là từ trên lý mà nói; “***Nhìn Thấu, Buông Xả, Tự Tại, Tùy***

**Duyên, Niệm Phật**”, đây là từ trên sự mà nói. Ở mọi lúc mọi nơi, với người, với việc, với vật, tâm niệm của chúng ta cùng với hai mươi chữ này tương ứng, đó chính là Niệm Bất Thoái. Không tương ứng cùng với hai mươi chữ này, bạn liền thoái chuyển. Hai mươi chữ này là tánh đức của chúng ta, là trí tuệ chân thật của Như Lai. Việc này nói ra mọi người liền dễ dàng hiểu được. Tâm chân thành chắc chắn không tự gạt mình gạt người. Thế nhưng sự việc này rất khó, vì sao vậy? Chúng ta đều cho rằng tâm ta chân thành, ta không hề lừa gạt chính mình, ta cũng không lừa gạt mọi người, vậy còn cách nào? Tiên sinh Tăng Quốc Phiên ở trong bút ký đọc sách đã định nghĩa cho chữ “*thành*” rất hay. Ông nói như thế nào thì gọi là “*thành*”? “**Một niệm không sanh gọi là thành**”. Trong tâm của chúng ta khởi lên ý niệm thì liền không thành, khởi lên ý niệm “*tôi rất chân thành*” thì đã không thành rồi, cho nên “*thành*” không dễ dàng. Tâm “*thành*” vừa phát thì tâm Bồ Đề liền hiện tiền. Thể của tâm Bồ Đề là tâm chí thành. Trong “*Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh*”, Thế Tôn nói với chúng ta, dụng của tâm Bồ Đề là thâm tâm, tâm hồi hướng, phát nguyện. Cho nên tâm chân thành vừa khởi lên, bạn chính là Bồ Tát, không phải Bồ Tát Sơ Tín Vị, bạn là Bồ Tát Sơ Trụ Vị. Viên Giáo Sơ Trụ siêu vượt A La Hán, Bích Chi Phật rất nhiều. A La Hán, Bích Chi Phật mới là Bồ Tát Thất Tín Vị, tâm Bồ Đề chưa phát. Phát tâm Bồ Đề là Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát (sơ trụ là phát tâm trụ). Sơ Trụ Bồ Tát là thế nào vậy? Trên “*Kinh Kim Cang*” đã nói Sơ Trụ Bồ Tát, trong “*Đại Thừa Khởi Tín Luận*” cũng đã nói Sơ Trụ Bồ Tát. Do đây có thể biết, Sơ Trụ Bồ Tát đã phá được bốn tướng rồi (bốn tướng là vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng); bốn kiến là vô ngã kiến, vô nhân kiến, vô chúng sanh kiến, vô thọ giả kiến cũng đã phá. Liả tất cả tướng, tu tất cả thiện, họ chăm chỉ nỗ lực tu lục độ vạn hạnh, con người này là Niệm Bất Thoái, chúng ta làm được sao?

Ngày nay chúng ta đọc trên Kinh chính là Tam Bất Thoái, chúng ta mọi thứ đều không có được, không chỉ là Niệm Bất Thoái, mà ngay đến Vị Bất Thoái chúng ta cũng không có được. Cho nên, ngày nay chúng ta tu hành phải biết chính mình tu như thế nào. Chúng ta thì tiến tiến thoái thoái, tiến thì ít, thoái thì nhiều, không dễ gì; có được chút tiến bộ, gặp được ngoại duyên lập tức liền thoái chuyển, cho nên rất khó thành tựu.

Tôi khuyên mọi người nghe Kinh là có chỗ tốt cho mọi người, không phải có gì tốt cho tôi. Bạn phải nên biết, bạn không đến nghe Kinh, ở trong nhà dụng công cũng không sai. Ở trong nhà dụng công, công đức kém rất xa so với đến nơi đây để nghe Kinh. Bạn ở nơi đây nghe Kinh thì được Tam Bảo gia trì. Hơn nữa,

người chân thật biết nghe Kinh, ở ngay trong một thời Kinh hai giờ đồng hồ này, bạn viên tu Giới-Định-Huệ tam học, tâm địa của bạn thanh tịnh, trí tuệ thêm lớn. Bạn chính mình đóng chặt cửa, một mình dụng công thì không có trí tuệ. Bạn ở nơi đó tu học cái gì? Học ghi chép và hỏi. Bạn ở nơi đó đọc sách, tìm rất nhiều tư liệu tham khảo, viết bút ký, viết bản thảo của bạn, đều là thứ của người, đóng lấy một chút, tây nhật một miếng, góp nhặt một đồng, lại bung ra cúng dường người khác, không phải từ trong tự tánh lưu xuất ra. Thế nào là từ tự tánh? Thường hay nghe Kinh. Nghe Kinh khai trí tuệ. *Cho nên, đóng cửa tự làm luôn là có khuyết điểm rất lớn.* Thế nhưng các vị không tin tưởng. Tôi mấy lần đến nơi đây để nghe Kinh, xem thấy hai hàng ghế phía trước không có mấy người ngồi, cho nên đây là pháp khó tin. Chúng ta vẫn là tin tưởng chính mình, không tin tưởng Phật Bồ Tát, không tin tưởng giáo huấn của cổ thánh tiên hiền. Khi tôi còn đang cầu học, không giống như thái độ của các bạn. Tôi là rất ưa thích nghe Kinh, bởi vì tôi nghe Kinh tôi chính mình nghĩ đến, tôi cùng đạo tràng kết pháp duyên, cùng Pháp sư kết pháp duyên, cùng thánh chúng kết pháp duyên, vì vậy pháp duyên của tôi thù thắng. Đóng cửa lại, chính mình ở trong nhà làm thì không thể kết được cái duyên này. Hơn nữa, nghe Kinh, Kinh này tôi cũng sẽ biết giảng. Tôi giảng kém xa so với người giảng kia, tôi ở đạo tràng làm chúng ảnh hưởng, liền được Tam Bảo hộ niệm, long thiên thiện thần ủng hộ. Tôi hiểu rõ, cho nên tôi nắm chặt cơ duyên này, quyết định không chịu bỏ rơi. Tại vì sao bạn không chịu làm như vậy? Vì các bạn không hiểu, các bạn không thấu triệt, không biết được “*nghe Kinh là lễ tán chư Phật Như Lai, nghe Kinh là rộng độ tất cả chúng sanh, nghe Kinh là chân thật cúng dường Tam Bảo*”.

Pháp sư sơ học ở trên bục giảng Kinh xem thấy bên dưới có rất nhiều người, đây là một cổ vũ đối với họ, thêm lớn tín tâm cho họ, cũng là một áp lực đối với họ, buộc họ phải giảng hay. Họ không giảng hay thì lần sau người ta không đến. Cho nên, đây là một cổ vũ đối với họ, công đức đó thì không nhỏ. Người nghe Kinh cũng phải giúp đỡ pháp sư. Pháp sư không tệ là có tiến bộ, thì ngày ngày đến; xem thấy pháp sư không có tiến bộ thì lần sau không đến, để giảng đường trống không, để họ quay về giác ngộ. Việc này là thưởng phạt đối với pháp sư, pháp sư lập tức liền thấy ra được. “*Bạn thật dụng công thì tôi ngày ngày đến nghe Kinh, ngày ngày đến ủng hộ. Nếu bạn có thoái bước thì tôi không đến, mọi người cũng sẽ không đến*”. Cho nên chúng ta phải bồi dưỡng pháp sư, thành tựu Phật pháp.

Tam Bất Thoái ở thế giới Ta Bà của chúng ta mà nói, Vị Bất Thoái Tiểu Thừa là sơ quả Tu Đà Hoàn, Đại Thừa Thông Giáo là thuộc về Kiến Địa, Biệt Giáo là Sơ Trụ, Viên Giáo là Sơ Tín Vị Bồ Tát, đây đều là Vị Bất Thoái. Hay nói cách khác, họ đều là đoạn Tam giới 88 phẩm kiến hoặc. Hạnh Bất Thoái trong Tạng Giáo không có, trong Tiểu Thừa không có. Bồ Tát Đại Thừa Thông Giáo, Bồ Tát Biệt Giáo Thập Hồi Hướng, Bồ Tát Viên Giáo Thập Tín Vị, đây là Hạnh Bất Thoái. Cho nên, trí tuệ của Bồ Tát Thập Tín Vị, người Nhị thừa không thể sánh. Những người này học rộng nghe nhiều, thân cận thiện hữu.

Niệm Bất Thoái, vị này cao, bởi vì tâm hạnh của họ ở mọi lúc mọi nơi đều tương ứng với tánh đức. Đây là Sơ Địa Bồ Tát của Biệt Giáo. Viên Giáo Sơ Trụ, trong Thông Giáo không có. Đây là đại ý của Tam Bất Thoái. Chúng ta tường tận, chúng ta phải học tập. Vị Bất Thoái, quả vị khó, chứng quả khó, đoạn phiền não khó, thế nhưng Đại Thừa có phương tiện. Phương pháp đoạn phiền não của Đại Thừa so với người Tiểu Thừa thì thuận tiện hơn nhiều. Đại Thừa Viên Giáo nhất là thuận tiện, hơn nữa mau chóng. Đại thừa Viên Giáo bắt tay vào từ chỗ nào? Mở rộng tâm lượng.

Cho nên từ căn bản mà tu, tu từ căn bản, nó không phải là cành lá. Tu từ căn bản thì nhanh và hiệu quả thù thắng, nhất là “Hoa Nghiêm”. Cho nên pháp môn nào là nhanh thành Phật nhất? Học “Hoa Nghiêm” là nhanh nhất. Đây là thật, không phải là giả. “Hoa Nghiêm” đến sau cùng niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, đây là được cứu cánh viên mãn. Nếu như không cầu sanh Tịnh Độ, quả vị mà họ chứng được là quả vị Bồ Tát, đó là Bồ Tát của Thế giới Hoa Tạng, Bồ Tát Viên Giáo, cũng chính là Viên Giáo 51 giai đoạn. Đặc biệt là Bồ Tát Thập Tín Vị rất dễ dàng chứng đắc, kiến tư phiền não rất dễ dàng đoạn dứt. Đó chính là ý niệm của họ vừa chuyên, họ không vì chính mình, mà vì tất cả chúng sanh. Sống ở thế gian này là vì ai? Không phải vì chính mình, vì chúng sanh mà sống, chân thật có thể làm đến được “*tự khiêm mà tôn người*”. Bởi vì tu của “Kinh Hoa Nghiêm” là Bồ Tát Văn Thù và Bồ Tát Phổ Hiền, hai vị Bồ Tát này làm đại biểu. Văn Thù dạy chúng ta mười “Ba La Mật”. Lục độ, Bát Nhã độ triển khai là quyền trí, giúp “phương tiện, nguyện, lực, trí”, còn Bát Nhã Ba La Mật là thật trí. Năm độ phía trước là như nhau, là trên sự mà tu. Bồ Tát Phổ Hiền dạy chúng ta phát tâm, mở rộng tâm lượng, dùng tâm lượng của Như Lai để tu mười “Ba La Mật” của Bồ Tát, cho nên họ rất nhanh khế nhập vào cảnh giới Hoa Nghiêm (cảnh giới Hoa Nghiêm chính là 51 vị Bồ Tát).

Ngày nay, khó khăn lớn nhất của chúng ta là khởi tâm động niệm đều có ngã, "*lợi ích của ta, chỗ tốt của tôi*", cho nên kiến tư phiền não vĩnh viễn không đoạn dứt. Ý niệm của Bồ Tát trên hội "Hoa Nghiêm" đã chuyển đổi, họ không có ta, chỉ có lợi ích của chúng sanh, lợi ích của Phật pháp, lợi ích của chư Phật Như Lai giáo hóa chúng sanh, họ không có chính mình, cho nên ngã chấp của họ đoạn dứt rất nhanh, họ không có ngã. Không những kiến hoặc đoạn dứt, mà tư hoặc cũng không còn, phải quấy nhân ngã tham sân si mạn thỷ đều không còn, vậy làm sao mà họ không vào cảnh giới Hoa Nghiêm? Chỉ cần có cái ý niệm "ngã" này thì họ không vào được. Cho nên, Phật pháp càng cao cấp thì càng dễ tu. Cao cấp là từ căn bản mà bắt tay vào, trực tiếp thẳng vào, phá đi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chúng ta.

Trên "Kinh Hoa Nghiêm" bạn đã xem thấy, chúng Bồ Tát thì không nói, hiện tại chúng ta đọc phần đầu, tổng cộng có hơn 40 loại (ngày nay chúng ta gọi là chủng tộc, tộc loại) khác nhau đều là hóa thân của chư Phật Như Lai. Phương pháp giáo học này của Ngài cao minh. Ngài không phải quyền xảo phương tiện, mà Ngài là phương tiện chân thật, để chúng ta ở ngay trong đây thể hội được, tất cả người, tất cả việc, tất cả vật đều là chư Phật Như Lai hóa hiện. Chúng ta không cung kính đối với một người, chính là không cung kính đối với Phật. Chúng ta không có trách nhiệm đối với sự việc này, chính là không có trách nhiệm đối với Phật. Chúng ta không cung kính đối với vật, cũng là không cung kính đối với Phật. Cho nên, Bồ Tát Phổ Hiền dạy chúng ta "*lễ kính chư Phật*". Ở ngay trong mắt của người học "Hoa Nghiêm", tất cả người, tất cả việc, tất cả vật đều là Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Lời nói này là sự thật, vạn lần chính xác. Tỳ Lô Giá Na là pháp thân. Danh hiệu này là tiếng Phạn, dịch thành ý Trung văn là "*biến nhất thiết xứ*". Tất cả người là Tỳ Lô Giá Na, tất cả súc sanh cũng là Tỳ Lô Giá Na, tất cả quỷ thần vẫn là Tỳ Lô Giá Na, vậy mới gọi là "*lễ kính chư Phật*". Chúng ta đối với chư Phật Như Lai thì không gọi là bố thí, mà gọi cúng dường. Dùng tâm chân thành cung kính cúng dường tất cả chư Phật Như Lai, đó là người học "Hoa Nghiêm", vậy làm sao có thể có tâm khinh mạn, có tâm cao thấp?

Ngày nay chúng ta học "Kinh Hoa Nghiêm" nhưng không vào được cảnh giới Hoa Nghiêm là do nguyên nhân gì? Chúng ta dùng tâm luân hồi, cho nên không vào được cảnh giới Hoa Nghiêm. Cần phải xả tâm luân hồi, phát tâm Bồ Đề thì bạn liền vào cảnh giới. Hay nói cách khác, buông bỏ tự tư tự lợi, chúng ta mới có thể được độ. Nếu không thể xả bỏ đi tự tư tự lợi, mỗi niệm vẫn là vì tự tư tự lợi thì vĩnh viễn rớt lại ở ngoài cửa Đại Thừa, không chỉ Đại Thừa, mà Tiểu

Thừa cũng không bước vào được. Cho nên, sơ quả Tiểu Thừa bạn cũng không có phần, bạn còn có cái gì để ngạo mạn chứ? Tự cho là đúng, cuồng vọng tự đại, chư Phật Bồ Tát không xem trọng bạn, thiên long quỷ thần không xem trọng bạn. Chúng ta đọc Kinh, những chỗ này phải tỉ mỉ mà thể hội, tại vì sao người ta ở ngay trong một đời có thể thành tựu? Người nào vậy? Thiện Tài làm ra cho chúng ta tấm gương. Thiện Tài không phải một người, phạm hễ là người y theo phương pháp lý luận “Hoa Nghiêm” mà tu học thì người đó gọi là Thiện Tài. Thiện là thiện căn, Tài là nhiều phước đức. Người có nhiều thiện căn là người đầy đủ tín giải. Người có nhiều phước đức là người chịu làm thật, y giáo phụng hành. Người có chánh tín, chánh giải, nhiều thiện căn thì được gọi là Thiện Tài. Họ là đương cơ của “Hoa Nghiêm”, họ học “Hoa Nghiêm” ắt vào cảnh giới. Đó là phẩm “Nhập Pháp Giới”, phẩm sau cùng của “Hoa Nghiêm”, họ ắt vào pháp giới. Tại vì sao họ có thể, còn chúng ta không thể? Thiện căn phước đức của chúng ta, thành thật mà nói, không thua kém những người này, thua ở chỗ nào vậy? Đại Sư Thiện Đạo nói được rất hay, “*gặp duyên không đồng*”. Họ gặp được duyên thù thắng, chúng ta gặp được duyên kém hơn so với họ, cho nên “*luôn ở duyên ngộ không đồng*”. Câu này là của Đại Sư Thiện Đạo nói, chúng ta thật là bội phục năm vóc sát đất.

Duyên thì có bốn loại. Thứ nhất là “*Thân nhân duyên*”. Việc này không cần nói, mọi người chúng ta đều bình đẳng. Gặp duyên không đồng là do ba loại duyên phía sau. “*Sở duyên duyên*” không đồng, “*Vô gián duyên*” không đồng, “*Tăng thượng duyên*” khác nhau, cho nên sự thành tựu của chúng ta thì không giống nhau. Nếu như bốn loại duyên thấy đều đầy đủ, thấy đều thù thắng, thì chúng ta ở ngay trong một đời liền có thể viên chứng Tam Bất Thoái; khởi tâm động niệm, mỗi niệm tương ưng với tánh đức, hạnh hạnh tương ưng với tánh đức. Thế nhưng người mà ngay trong một đời có thể gặp được duyên thù thắng như vậy, thực tế là quá ít. Tịnh Độ là quay về của “Hoa Nghiêm”, là tổng kết của “Hoa Nghiêm”. Cho nên thật có thiện căn, có phước đức, giống như trên “Kinh Di Đà” đã nói: “*Không thể thiếu thiện căn phước đức mà sanh về được nước kia*”. Lời nói này là thật, không giả chút nào. Thiện căn này rất là sâu dày. Tin sâu Tịnh Độ, một chút hoài nghi cũng không có, nguyện sanh Tịnh Độ, tất cả của Thế giới Ta Bà đều có thể từ nơi tâm mà buông xả, đây là chân thật nguyện sanh Tịnh Độ. Thế duyên còn chưa buông xả, cái nguyện này không phải là thật nguyện. Nguyện của bạn không khẩn thiết, trong nguyện vẫn là xen tạp, cho nên không phải thật tín thiết nguyện. “*Tin sâu nguyện thiết*”, nhất định buông xả thân tâm thế giới, đó mới là tin sâu nguyện thiết.

Tuy là không đọc “Hoa Nghiêm”, không học “Hoa Nghiêm”, nhưng công lực của họ cùng người học “Hoa Nghiêm” không hề khác. Học “Hoa Nghiêm”, không ngoài là lý tưởng tận, chuyển đổi cảnh giới lại. Thiện căn phước đức của họ sâu dày, cũng có thể chuyển lại, một lòng hướng đến Tịnh Độ, lão thật niệm Phật thì thành công, họ có thể được sanh.

Sanh Tịnh Độ có hai loại người đi rất dễ dàng. Một người là rõ ràng đối với đạo lý, chân vọng tà chánh phải quấy lợi hại thấy đều rõ ràng tường tận, họ tự nhiên liền có thủ xả, họ có thể đem thân tâm thế giới tất cả buông xả, niệm Phật chắc chắn được sanh. Chúng ta gọi đây là người thượng thượng căn. Một loại nữa là người hạ hạ căn, họ cũng được sanh. Tuy là bạn giảng lý luận họ không hiểu, phương pháp họ cũng không biết, nói cái gì họ cũng không biết, nhưng dạy họ niệm Phật thì họ liền “*lão thật niệm Phật*”, dạy họ buông xả thì họ chân thật chịu buông xả. Đây là người chân thật. Cho nên pháp môn này, thượng trí cùng hạ ngu chắc chắn thành tựu. Hiện tại chúng ta là ở giữa, treo lơ lửng, thật phiền phức! Thù thắng của pháp môn Tịnh Độ chính là chỗ sau cùng của “Hoa Nghiêm”, niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Cho nên, thành tựu cùng “Hoa Nghiêm” không hề khác biệt.

Người xưa nói “Kinh Vô Lượng Thọ” là trung bản “Hoa Nghiêm” không phải là không có đạo lý, hơn nữa rất thù thắng. Sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc đều là A Duy Việt Trí Bồ Tát. Việc này quá hy hữu, chúng ta phải tin tưởng câu này. Ngày nay chúng ta cùng nhau học “Hoa Nghiêm”, không vào được cảnh giới Hoa Nghiêm cũng không hề gì, chỉ cần tin sâu, nguyện thiết đối với Tịnh Độ. Đương nhiên “Hoa Nghiêm” có chỗ tốt đối với chúng ta, giúp chúng ta mở rộng tâm lượng, giúp chúng ta sửa đổi quan niệm sai lầm. Vốn dĩ chúng ta muốn nói, tất cả chúng sanh đều là Phật Bồ Tát hóa thân, bạn không thể tin tưởng, phải nói với bạn, nói không rõ ràng. Thế nhưng học “Hoa Nghiêm” có thời gian dài như vậy, ngày ngày đang ở đây huân tập, dần dần có thể tiếp nhận, biết được đích thực là hư không pháp giới tất cả chúng sanh là “*duy tâm sở hiện, duy thức sở biến*”. Hai câu nói này chúng ta thường hay nghe nói, thế nhưng ý nghĩa quá sâu, nhưng thông qua học tập “Hoa Nghiêm”, chúng ta có thể thể hội được một ít.

“*Tâm tức là Phật, Phật tức là tâm*”. Tuy là tâm thức sở hiện, Tướng Tông thường nói, “*tánh tức thị tướng, tướng tức thị tánh*”, tánh tướng không hai, lý sự nhất như. Chúng ta từ chỗ này tin tưởng, khẳng định tất cả chúng sanh đích thực là tướng phần của tự tánh. Tướng phần của tự tánh chính là tướng phần của Tỳ

Lô Giá Na. Tánh tướng đã là không hai, cho nên tất cả chúng sanh chính là hóa hiện của Tỳ Lô Giá Na. Lý luận phương pháp của Bồ Tát Phổ Hiền tu học, chúng ta mới chân thật thể hội được, mới biết chính mình phải nên có cách làm như thế nào? Đem quá khứ vô lượng kiếp, cách nghĩ cách làm sai lầm hiện tại chuyển biến lại, cùng một cách nghĩ, một cách nhìn của chư Phật Bồ Tát, đó chính là tất cả chúng sanh đều là chư Phật Như Lai.

Trong Đại Thừa Giới Kinh, Phật nói với chúng ta: “*Tất cả nam là cha ta, tất cả nữ là mẹ ta*”. Nếu chúng ta có thể dùng tâm hiếu thuận cha mẹ để hiếu thuận tất cả chúng sanh, dùng tâm tôn kính chư Phật Như Lai để tôn kính tất cả chúng sanh, thì chúng ta là người học Hoa Nghiêm, là người chân thật giác ngộ. Chúng ta bình thường đối với người với cha mẹ dám dùng mệnh lệnh không? “*Đến đây, tôi bảo đến đây!*”, có thể nói vậy không? Cùng chư Phật Như Lai có thể dùng cái khẩu khí này không? Bạn nói không thể, nhưng tôi nói với bạn là có thể. Hiện tại trẻ nhỏ trong nhà gọi ba mẹ của chúng: “*Đến đây, tôi kêu bà đến đây*”, vậy thì còn cách nào? Hiện tại trong nhà ai là người lớn nhất? Trẻ nhỏ lớn nhất. Điên đảo rồi! Cho nên, thế gian có tai nạn. Trên Kinh Phật thường nói, điên đảo thác loạn. Chúng ta không hiểu ý nghĩa của câu nói này là gì, hiện tại chân thật thấy được rồi, thì ra cái điên đảo thác loạn này là ngay trước mắt. Vấn đề này là nghiêm trọng. Trẻ nhỏ từ nhỏ đã nuôi thành quan niệm này, khi chúng lớn thì còn gì để nói. Cho nên thế gian này không dễ đùa, phải biết mau mau cầu sanh Thế giới Cực Lạc. Thế giới này điên đảo rồi, thiện ác điên đảo, tà chánh điên đảo, phải quấy điên đảo, tốt xấu điên đảo. Chúng ta rất may mắn được thân người, được nghe Phật pháp, vạn nhất không nên bỏ qua cái cơ duyên này, nhất tâm chuyên cầu Tịnh Độ. Đối với thế duyên, chúng ta trong những năm còn sống tùy duyên trải qua ngày tháng thì tốt rồi, không nên chấp trước nữa, không nên phân biệt nữa, không nên phan duyên nữa, các bạn làm việc gì cũng đều tốt, trái lại ta phải mau đi. Đây là chân thật giác ngộ. Chúng ta ở mọi thời, mọi lúc, khuyến khích tất cả mọi người. Người có thiện căn, có phước đức thì nghe khuyên. Người không có thiện căn, không có phước đức, lời khuyên dạy của chúng ta cũng đã gieo chủng tử trong A Lại Da Thức của họ. Tất cả đều tốt, cho dù họ tin hay không tin cũng đều tốt.

Pháp môn Tịnh Độ tất cả chư Phật Như Lai đều tán thán, pháp môn này thù thắng nhất chính là người phạm tội năm nghịch mười ác, lâm chung sám hối đều có thể vãng sanh, gọi là đời nghiệp vãng sanh, sanh hạ hạ phẩm, cõi Phạm Thánh Đồng Cư đều có thể viên chứng Tam Bất Thoái, trên Kinh nói là “*giai tác A Duy*

*Việt Trí Bồ Tát*”. Đây là Thích Ca Mâu Ni Phật trong 49 năm đã nói ra tất cả Kinh nhưng đều không nói qua. Điều này nói rõ, chỉ trừ Thế giới Tây Phương Cực Lạc, thế giới phương khác không có. Cho nên, tôn xưng pháp môn Tịnh Độ là môn đư đại đạo, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn đều không có “đới nghiệp vãng sanh”, chỉ có pháp môn này là có “đới nghiệp vãng sanh”. Tất cả pháp môn khác đều phải chính mình đoạn hoặc chứng chân, vậy thì thật khó. Chỉ riêng pháp môn này thì không cần phải đoạn hoặc, chỉ cần đầy đủ “**chân tín, thiết nguyện**”. Bốn chữ này chính mình phải làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, vạn nhất không nên hiểu lầm.

Thế nào gọi là chân tín? Thế nào gọi là thiết nguyện? Vừa rồi tôi đã nói rất rõ ràng rồi, nếu như vẫn còn tự tư tự lợi thì tín của bạn không thật, nguyện của bạn không thiết. Vì sao vậy? Trong tín có hoài nghi, trong nguyện có xen tạp, vậy thì không phải là “chân tín, thiết nguyện”. Chân tín, thiết nguyện chắc chắn là không hoài nghi, không xen tạp. Nói “*không hoài nghi*” thì chúng ta rất khó hiểu, “*không xen tạp*” thì dễ dàng hiểu. Xen tạp nhất định liền hoài nghi. Nếu như chân thật không hoài nghi thì bạn chắc chắn sẽ không xen tạp. Xen tạp tự tư tự lợi, xen tạp phải quấy nhân ngã, xen tạp công cao ngã mạn, cho nên “Tín-Nguyện-Hạnh” của bạn đều không có, vậy bạn làm sao có thể vãng sanh?

Pháp môn này là pháp môn một đời thành Phật, siêu tuyệt thù thắng không gì bằng, không thể nghĩ bàn. Đại Sư Ngẫu Ích trong “Yếu Giải” đã làm cho chúng ta một kết luận: “*Bi tâm tánh chi, cực chí trì danh, chi kỳ huân Di Đà, chi đại nguyện, hà dĩ hữu thứ*”. Đại Sư Ngẫu Ích tán thán đến cùng cực. Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ giảng hai nguyện này, nói đây là trung tâm của 48 nguyện, còn nguyện thứ mười tám là hạt nhân ngay trong hạt nhân. Thế nhưng chúng ta quyết định không thể xem thường. Thế Tôn vì chúng ta giới thiệu rất rõ ràng, rất tường tận. Ba bậc vãng sanh, không luận là thượng - trung - hạ bói, điều kiện vãng sanh thứ nhất là “**Phát tâm Bồ Đề**” (đây là nguyện thứ mười chín), “**Nhất hướng chuyên niệm**” (là nguyện thứ mười tám). Thế Tôn vì chúng ta giới thiệu, thứ tự này là dụng ý rất sâu. Phát tâm Bồ Đề cùng nhất hướng chuyên niệm là đồng thời. Người phát tâm Bồ Đề chắc chắn là người nhất hướng chuyên niệm, người nhất hướng chuyên niệm chắc chắn là người phát tâm Bồ Đề. Tâm Bồ Đề là một cái tâm viên mãn giác ngộ, chân thật giác ngộ, chân thật thông đạt tường tận.

Thế giới Ta Bà khô, ở nơi đây thành tựu khó khăn, phải mau đi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Nếu như muốn giúp đỡ bạn bè thân bằng quyến thuộc của mình, sau khi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc rồi thừa nguyện tái lai, đây là

chính xác. Nếu như nói là tôi đời sau vẫn được thân người, vẫn xuất gia để giúp đỡ những chúng sanh này, quan niệm của bạn sai rồi. Vì sao vậy? Đời sau không có được thân người, đây là thật. Đời sau cũng không thấy được là bạn có thể gặp được Phật pháp. Cho nên, nhất định phải ở ngay trong một đời này viên mãn thành tựu.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*